

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Số: 1086 -QĐ/TWĐTN-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2021

TRUNG TÂM THANH THIẾU NIÊN TRUNG ƯƠNG

ĐẾN

Số: 101

Ngày: 12/5/2021

Lưu: V.T., S.C.B.

Chuyển: B.C.T., C.G.T.

hết đơn, cuối, phụ.

H.C. Hoi, Son

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ cơ quan Trung ương Đoàn ứng cử

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức;
- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (khóa XI);
- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 98-QĐ/TW ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (khóa XI); Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan Trung ương Đoàn;
- Căn cứ kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đoàn;
- Xét nhu cầu công tác, đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương Đoàn;

QUYẾT ĐỊNH

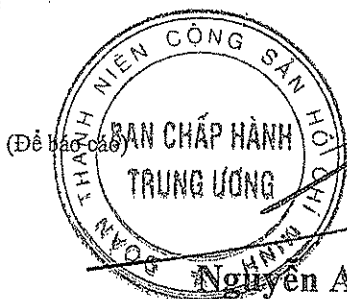
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ cơ quan Trung ương Đoàn ứng cử.

Điều 2. Quyết định này thực hiện kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho Quyết định số 469/QĐ-TWĐTN ngày 24/12/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

Điều 3. Ban Tổ chức, Văn phòng Trung ương Đoàn, các ban, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Hoàng Đăng Quang, Ủy viên TW Đảng, Phó trưởng ban Tổ chức TW;
- Đ/c Trần Đức Thắng, Ủy viên TW Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra TW;
- Đ/c Nguyễn Phước Lộc, Phó Trưởng Ban Dân vận TW;
- Vụ V, Ban Tổ chức TW;
- Vụ I, Ủy ban Kiểm tra TW;
- Vụ Đoàn thể nhân dân, Ban Dân vận TW;
- Các đ/c Bí thư TW Đoàn;
- BTV Đảng ủy TW Đoàn;
- Công đoàn, Đoàn TN, Hội CCB CQ TW Đoàn;
- Trung ương Hội LHTN Việt Nam;
- Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam;
- Hội đồng Đội Trung ương;
- Lưu BTC, VP.

**TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ THỨ NHẤT**

Nguyễn Anh Tuấn

QUY CHẾ

Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển,
giới thiệu cán bộ cơ quan Trung ương Đoàn ứng cử
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086 -QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

PHẦN I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển lãnh đạo, cán bộ các ban phong trào, Văn phòng Trung ương Đoàn, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Văn phòng Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam, các trung tâm sự nghiệp, đơn vị báo chí, xuất bản, học viện thuộc cơ quan Trung ương Đoàn; giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương; giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cơ quan lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể khác và các tổ chức quốc tế.

2. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử các chức danh thuộc Khoản 1 điều này.

PHẦN II BỔ NHIỆM CÁN BỘ

Điều 2. Thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

1. Ban Bí thư Trung ương Đoàn

- Quyết định bổ nhiệm đối với các chức danh: Trưởng, phó các ban phong trào và Văn phòng thuộc Trung ương Đoàn; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể cơ quan Trung ương Đoàn; Trưởng, phó các trung tâm sự nghiệp, đơn vị báo chí, xuất bản thuộc cơ quan Trung ương Đoàn.

- Quyết định cử người đại diện theo ủy quyền của Trung ương Đoàn đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; giới thiệu nhân sự làm Chủ tịch, Giám đốc, Phó giám đốc các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước do Trung ương Đoàn làm chủ sở hữu.

- Giới thiệu nhân sự để Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam bổ nhiệm đối với chức danh: Tổng thư ký, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam.

- Quyết định công nhận Hội đồng Học viện, kết quả bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Học viện, Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

2. Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn

Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng thuộc Văn phòng Trung ương Đoàn; Kế toán trưởng, phụ trách kế toán các đơn vị trực thuộc cơ quan Trung ương Đoàn; Ủy viên Ban Biên tập các đơn vị báo chí; Trưởng, phó phòng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan Trung ương Đoàn chưa tự chủ về chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, báo chí, xuất bản, Học viện thuộc cơ quan Trung ương Đoàn bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp, báo chí, xuất bản, học viện thuộc cơ quan Trung ương Đoàn

- Đối với các đơn vị tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên: Thủ trưởng đơn vị căn cứ tổ chức bộ máy, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng đã được Trung ương Đoàn phê duyệt để bổ nhiệm.

- Đối với các đơn vị chưa tự chủ hoàn toàn chi đầu tư và chi thường xuyên: Nếu được Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn ủy quyền, Thủ trưởng đơn vị căn cứ tổ chức bộ máy, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng đã được Trung ương Đoàn phê duyệt để bổ nhiệm.

Điều 3. Điều kiện bổ nhiệm

- Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan Trung ương Đoàn do Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

- Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

- Tuổi bổ nhiệm: đảm bảo độ tuổi theo Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan Trung ương Đoàn do Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành.

- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 01 năm kể từ ngày có quyết định,

không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn. Cán bộ thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy định 205-QĐ/TW ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền bị xử lý kỷ luật thì thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử theo Quy định 205-QĐ/TW.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 4. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực. Thời hạn bổ nhiệm dưới 05 năm do Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Công chức, viên chức giữ chức vụ cấp Trưởng các ban phong trào, văn phòng, Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan Trung ương Đoàn không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở cùng một đơn vị. Trường hợp đã giữ chức vụ từ 02 nhiệm kỳ liên tiếp, nếu tiếp tục giữ chức vụ do Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định.

3. Đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý khi được điều động bổ nhiệm giữ chức vụ mới thì thời điểm bổ nhiệm lại được tính từ ngày quyết định điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ mới có hiệu lực.

4. Đối với trường hợp thay đổi chức danh lãnh đạo, quản lý do thay đổi tên gọi của tổ chức thì thời điểm bổ nhiệm lại được tính từ ngày quyết định bổ nhiệm chức vụ cũ có hiệu lực.

5. Thời gian công chức, viên chức được giao giữ trách nhiệm quyền trưởng đơn vị hoặc phụ trách đơn vị, nếu được bổ nhiệm thì không tính vào thời hạn bổ nhiệm chức vụ cấp trưởng của đơn vị đó.

Điều 5. Quy trình bổ nhiệm cán bộ

Thực hiện theo phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3 kèm theo Quy chế này.

IG SA
HÀNH
LƯNG
H.M.V.

PHẦN III BỔ NHIỆM LẠI CÁN BỘ

Điều 6. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý khi hết thời hạn giữ chức vụ được bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại cán bộ. Công tác triển khai quy trình bổ nhiệm lại phải được tiến hành chậm nhất là 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm.

- Trường hợp cán bộ sau khi được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo có những lý do như: sức khỏe không đảm bảo, không còn phù hợp với điều kiện làm việc, không hoàn thành nhiệm vụ, không đủ uy tín trong đơn vị, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thủ trưởng cơ quan xem xét quyết định việc thôi giữ chức vụ lãnh đạo sớm hơn thời điểm bổ nhiệm lại theo thẩm quyền.

Điều 7. Điều kiện bổ nhiệm lại

- Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
- Đảm bảo tiêu chuẩn theo Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý của cơ quan Trung ương Đoàn do Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành.
- Đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.
- Cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng lãnh đạo ở vị trí việc làm.
- Đủ sức khỏe để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

- Cán bộ do cấp nào bổ nhiệm thì cấp đó ra quyết định bổ nhiệm lại theo phân cấp của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về công tác cán bộ.

- Những trường hợp xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại thì lãnh đạo đơn vị quyết định theo thẩm quyền và báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn về lý do không bổ nhiệm lại.

- Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 5 năm, như sau:

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

+ Trường hợp còn dưới 2 năm công tác:

Đối với Trưởng, Phó ban và tương đương: Tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu

nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định kéo dài hoặc không kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

Đối với Trưởng, phó phòng và tương đương: Tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xem xét quyết định kéo dài hoặc không kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

- Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

Điều 9. Quy trình bổ nhiệm lại

Thực hiện theo phụ lục 4, phụ lục 5 kèm theo Quy chế này.

PHẦN IV ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ

Điều 10. Đối tượng, phạm vi, thẩm quyền

1. Đối tượng

- Luân chuyển: Cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch thuộc cơ quan Trung ương Đoàn.

- Điều động: Cán bộ công tác ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương Đoàn (không phân biệt giữ chức vụ hoặc không giữ chức vụ).

2. Phạm vi điều động, luân chuyển

- Điều động cán bộ là việc phân công, bố trí, chuyển đổi vị trí công tác có thời hạn hoặc không xác định thời hạn đối với cán bộ giữa các đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn theo yêu cầu công tác.

- Luân chuyển cán bộ là việc cử có thời hạn cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch giữa các ban, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ và làm cơ sở lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ.

- Thời gian luân chuyển từ 12 tháng đến 36 tháng đối với một chức danh (trừ chức danh kiêm nhiệm). Trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định.

- Khi cần thiết Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thủ cơ quan Trung ương Đoàn quyết định cử cán bộ đi đào tạo thực tế tại cơ sở. Quy trình bổ nhiệm, chỉ

định giữ các chức vụ khi đào tạo thực tế tại cơ sở thực hiện theo quy định của Điều lệ Đoàn và quy định của cấp ủy địa phương, đơn vị trên cơ sở thống nhất của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn với cấp ủy địa phương, đơn vị.

Đối với trường hợp cán bộ Đoàn cơ sở của các tỉnh, thành, tổ chức Đoàn trực thuộc Trung ương Đoàn được Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thủ cơ quan Trung ương Đoàn cho chủ trương tiếp nhận đào tạo tại cơ quan Trung ương Đoàn thì thực hiện theo quy trình luân chuyển, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (nếu có) tại Quy chế này.

3. Thẩm quyền điều động, luân chuyển cán bộ:

- Thẩm quyền điều động, luân chuyển cán bộ thực hiện theo thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ.

- Khi cần thiết, Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định điều động, luân chuyển cán bộ từ đơn vị này đến đơn vị khác của cơ quan Trung ương Đoàn đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan quản lý tại các ban, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn.

Điều 11. Quy trình điều động, luân chuyển cán bộ

Thực hiện theo phụ lục 6, phụ lục 7 kèm theo Quy chế này.

PHẦN V GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 12. Thẩm quyền giới thiệu cán bộ ứng cử

- Ban Bí thư Trung ương Đoàn giới thiệu nhân sự đại diện của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở cấp Trung ương tham gia ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, giới thiệu ứng cử Đại biểu Quốc hội.

- Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét, quyết định trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về nhân sự để bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư thứ nhất, Bí thư Trung ương Đoàn, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn, Hội đồng Đội Trung ương.

- Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn.

- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử vào cơ quan lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể khác và các tổ chức quốc tế.

Điều 13. Quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử

1. Giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, giới thiệu ứng cử Đại biểu Quốc hội.

Thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền.

2. Giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương

Thực hiện theo phụ lục 8, phụ lục 9, phụ lục 10, phụ lục 11 kèm theo Quy chế này.

PHẦN VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho quy định đánh giá, nhận xét, bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ của cơ quan Trung ương Đoàn ứng cử (ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-TWĐTN ngày 24/12/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn).

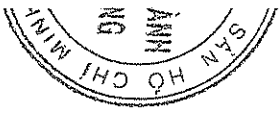
- Các ban, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

- Giao Ban Tổ chức Trung ương Đoàn giúp Ban Bí thư Trung ương Đoàn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này tại các ban, đơn vị.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần điều chỉnh để phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các ban, đơn vị gửi văn bản góp ý về Ban Tổ chức Trung ương Đoàn để tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định.

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN





PHỤ LỤC 1
QUY TRÌNH BỎ NHIỆM LÃNH ĐẠO CẤP TRƯỞNG, PHÓ BAN ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1086** -QĐ/TWĐTN-BTC ngày **05 tháng 5** năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)
(Từ nguồn nhân sự tại chỗ)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1. Trình xin chỉ trương				
- Khi ban, đơn vị cần kiến toàn, bổ sung lãnh đạo cấp Trưởng, Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định chỉ trương, nhân sự, đối với phó ban và tương đương, lãnh đạo ban, đơn vị phải có văn bản trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định về chỉ trương. - Khi cần thiết, tên cơ sở như cần công tác, theo yêu cầu của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định về chủ trương đối với việc bổ nhiệm nhân sự từ nguồn tại chỗ của ban, đơn vị và thông báo đến lãnh đạo ban, đơn vị.	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị.	Thảo luận đề xuất cơ cấu, vị trí, số lượng, dự kiến phân công nhiệm vụ đối với vị trí cần bổ nhiệm.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn. - Biên bản Hội nghị	
2. Quy trình giới thiệu nhân sự cụ thể sau khi có chỉ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn				
Bước 1: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị (lần 1)	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị. - Trưởng phòng tham mưu công tác tổ chức cán bộ (nếu có).	- Thông báo chỉ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Trên cơ sở chỉ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, thảo luận, thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự, thống nhất danh sách nhân sự được giới thiệu.	Biên bản Hội nghị	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 2: Tổ chức Hội nghị lãnh đạo mở rộng hoặc Hội nghị toàn đơn vị - Kết quả kiểm phiếu không công bố tại Hội nghị này - Được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt	* Đối với đơn vị trên 20 nhân sự và có cấp phòng thì tổ chức Hội nghị lãnh đạo mở rộng: - Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng phòng và tương đương trực thuộc (nếu có). * Đối với đơn vị không có cấp phòng và đơn vị dưới 20 nhân sự thì tổ chức Hội nghị toàn thể đơn vị: - Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng, phó phòng và tương đương trực thuộc. - Công chức, viên chức và lao động hợp đồng hết thời gian thử việc.	- Mỗi thành viên dự Hội nghị giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự trong quy hoạch hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu (không bao gồm nhân sự trong danh sách quy hoạch đề giới thiệu) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo. Trường hợp có nhiều nhân sự bằng nhau về số phiếu và đều dưới 50% thì tập thể lãnh đạo đơn vị báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện
Bước 3: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị (lần 2) - Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị này	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng phòng tham mưu công tác tổ chức cán bộ (nếu có).	- Mỗi thành viên dự Hội nghị giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu (không bao gồm nhân sự trong danh sách quy hoạch đề giới thiệu) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản kiểm phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Trường hợp có nhiều nhân sự bằng nhau về số phiếu và đều dưới 50% thì tập thể lãnh đạo đơn vị báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. - Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị khác với kết quả phát hiện,	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
		giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.		
Bước 4: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc hội nghị toàn thể đơn vị - Được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt) - Kết quả kiểm phiếu <u>không công bố</u> tại hội nghị này.	* Đối với đơn vị trên 20 nhân sự và có cấp phòng thì tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt, thành phần: - Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng, phó phòng trực thuộc và tương đương (nếu có); Bí thư đoàn thanh niên, Chủ tịch Công đoàn, Chủ tịch Hội cựu chiến binh đơn vị (nếu có). * Đối với đơn vị không có cấp phòng và đơn vị dưới 20 nhân sự thì tổ chức Hội nghị toàn thể đơn vị: - Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng, phó phòng trực thuộc và tương đương (nếu có) - Bí thư đoàn thanh niên, Chủ tịch Công đoàn, Chủ tịch Hội cựu chiến binh đơn vị (nếu có). - Công chức, viên chức và lao động hợp đồng hết thời gian thử việc.	- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ. - Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác. - Chỉ định Ban kiểm phiếu (không bao gồm nhân sự trong danh sách quy hoạch đề giới thiệu) - Ghi phiếu lấy ý kiến (bằng phiếu kín) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện
Bước 5: Tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị thảo luận và biểu quyết - Kết quả kiểm phiếu <u>được công bố</u> tại Hội nghị này	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị - Trưởng phòng tham mưu công tác tổ chức cán bộ (nếu có).	- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị. - Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có). - Lấy ý kiến bằng văn bản của Đảng ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm. - Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất	- Biên bản các Hội nghị - Bảng tổng hợp phiếu các Hội nghị. - Văn bản của Đảng ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác của nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	CHỈ CHỨC
		trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm; trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định. - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Biểu quyết (bằng phiếu kín) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm. - Hồ sơ nhân sự (Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C, bằng cấp chứng chỉ công chứng, đơn xin làm việc, bản kê khai tài sản...)	
3. Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về nhân sự được giới thiệu				
Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về nhân sự được giới thiệu	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Nhân sự bảo vệ chương trình hành động ở vị trí được bổ nhiệm. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ bổ nhiệm khi nhân sự được biểu quyết trên 50% số phiếu. Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm. - Hồ sơ nhân sự. - Chương trình hành động của nhân sự. - Quyết định bổ nhiệm	Ban Tổ chức tham mưu: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp đối với nhân sự
4. Ban Bí thư Trung ương Đoàn thống nhất nhân sự với Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn				
Ban Bí thư Trung ương Đoàn thống nhất nhân sự với Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn	Lấy ý kiến bằng văn bản của Ban thường vụ Đảng ủy về chủ trương bổ nhiệm.	Công văn thống nhất về của chương bổ nhiệm cán bộ và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	Ban Tổ chức tham mưu văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đoàn

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
5. Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định bổ nhiệm				
Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức tổng hợp kết quả quy trình bổ nhiệm cán bộ, trình Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn ra quyết định bổ nhiệm.	- Tờ trình Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn bổ nhiệm. - Hồ sơ bổ nhiệm. - Quyết định bổ nhiệm	

Lưu ý: Trung ương Đoàn thực tiếp chủ trì thực hiện quy trình bổ nhiệm đối với các trường hợp sau:

- *Bổ nhiệm trưởng, phó ban, đơn vị và tương đương khi đơn vị mới được thành lập;*
- *Trường hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm mà thời điểm đó ban, đơn vị chỉ có một trưởng ban, đơn vị hoặc phó trưởng ban, đơn vị;*
- *Trường hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm mà thời điểm đó nội bộ lãnh đạo ban, đơn vị mất đoàn kết, nhiều người vi phạm kỷ luật, nếu thực hiện quy trình bổ nhiệm sẽ thiếu khách quan;*
- *Trường hợp vi phạm tại, tại nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác mà ban, đơn vị không còn người lãnh đạo, quản lý.*



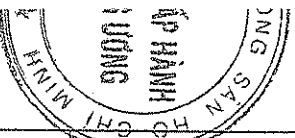
PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH BỐ NHIỆM LÃNH ĐẠO CẤP TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG CỦA ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1086** -QĐ/TWĐTN-BTC ngày **05 tháng 5** năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

(Từ nguồn nhân sự tại chỗ)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1. Trình xin chủ trương Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn				
- Khi ban, đơn vị có nhu cầu kiện toàn, bổ sung lãnh đạo cấp Trưởng, phó Phòng và tương đương, lãnh đạo đơn vị phải có văn bản trình Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định về chủ trương. - Khi cần thiết, trên cơ sở nhu cầu công tác, theo yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức trình Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xem xét quyết định về chủ trương đối với việc bổ nhiệm nhân sự từ nguồn tại chỗ của ban, đơn vị và thông báo đến lãnh đạo ban, đơn vị.	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị.	Thảo luận đề xuất cơ cấu, vị trí, số lượng, dự kiến phân công nhiệm vụ đối với vị trí cần bổ nhiệm.	- Tờ trình Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xin chủ trương. - Biên bản Hội nghị	
2. Quy trình giới thiệu nhân sự cụ thể sau khi có chủ trương của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn				
Bước 1: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, cấp ủy phòng	- Trưởng, phó phòng - Cấp ủy phòng	- Thông báo chủ trương của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn. - Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, thảo luận, thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.	Biên bản Hội nghị	



QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo Phòng mở rộng - Kết quả kiểm phiếu <u>không</u> công bố tại Hội nghị này	- Trưởng, phó phòng - Cấp ủy phòng. - Trưởng bộ phận thuộc phòng (nếu có)	- Mỗi thành viên dự Hội nghị giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự trong quy hoạch hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (bảng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu (không bao gồm nhân sự trong danh sách quy hoạch đề giới thiệu) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo. Trường hợp có nhiều nhân sự bằng nhau về số phiếu và đều dưới 50% thì lãnh đạo đơn vị báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự bước tiếp theo.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	
Bước 3: Tổ chức Hội nghị toàn thể Phòng - Kết quả kiểm phiếu <u>không</u> công bố tại Hội nghị này	Hội nghị toàn thể Phòng: - Trưởng, phó phòng - Cấp ủy phòng - Công chức, viên chức, người lao động hợp đồng (đã hết thời gian thử việc).	- Mỗi thành viên dự Hội nghị giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở Bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (bảng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu (không bao gồm nhân sự trong danh sách quy hoạch đề giới thiệu) - Tổng hợp phiếu, lập biên bản kiểm phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu bước tiếp theo. Trường hợp có nhiều nhân sự bằng nhau về số phiếu và đều dưới 50% thì lãnh đạo đơn vị báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự bước tiếp theo. - Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể Phòng khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở Bước 2 thì lãnh đạo đơn vị báo cáo, giải trình rõ với Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Tập thể lãnh đạo đơn vị báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn về nhân sự được giới thiệu	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị.	- Nhân sự báo về chương trình hành động ở vị trí được đề xuất bỏ nhiệm. - Tập thể lãnh đạo đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. Chỉ bỏ nhiệm khi nhân sự được biểu quyết trên 50% số phiếu.	- Báo cáo Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Hồ sơ nhân sự - Chương trình hành động ở vị trí được đề xuất bỏ nhiệm.	
3. Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định chủ trương về nhân sự cụ thể được giới thiệu bỏ nhiệm				
Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định chủ trương về nhân sự cụ thể được giới thiệu bỏ nhiệm	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn	Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn lấy ý kiến bằng văn bản của Thường trực Đảng ủy về kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được đề nghị bỏ nhiệm.	Văn bản thông báo ý kiến của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn	
4. Quyết định bỏ nhiệm nhân sự				
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH Bước 5: Ra quyết định bỏ nhiệm				
	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn ra quyết định bỏ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền. - Hoặc căn cứ chủ trương của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, lãnh đạo đơn vị ra quyết định bỏ nhiệm đối với nhân sự theo phân cấp.	Quyết định bỏ nhiệm	

Lưu ý:

1. Trường hợp cần thiết, đại diện lãnh đạo đơn vị và bộ phận phụ trách công tác tổ chức cán bộ (nếu có) tham dự, giám sát quy trình nhân sự
2. Lãnh đạo ban, lãnh đạo đơn vị sự nghiệp trực tiếp chỉ trì thực hiện quy trình bỏ nhiệm lãnh đạo cấp phòng đối với các trường hợp sau:
 - Bỏ nhiệm trưởng, phó phòng và tương đương khi đơn vị mới được thành lập;
 - Trường hợp thực hiện quy trình bỏ nhiệm mà thời điểm đó chỉ có một trường phòng hoặc phó trưởng phòng;
 - Trường hợp thực hiện quy trình bỏ nhiệm mà thời điểm đó nội bộ lãnh đạo phòng mất đoàn kết, nhiều người vi phạm kỷ luật, nếu thực hiện quy trình bỏ nhiệm sẽ thiếu khách quan;
 - Trường hợp vi phạm tại, tại nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác mà phòng không còn người lãnh đạo, quản lý.

PHỤ LỤC 3

QUY TRÌNH BỎ NHIỆM LÃNH ĐẠO CẤP TRƯỞNG, PHÓ BAN ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRƯỞNG ƯƠNG ĐOÀN

(Từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị)
(Ban hành kèm theo Quyết định số **4086-QĐ/TWĐTN-BTC** ngày **05** tháng **5** năm **2021** của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

I. Trường hợp nhân sự do ban, đơn vị đề xuất

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Trình xin chủ trương - Khi ban, đơn vị có nhu cầu bổ sung lãnh đạo cấp Trưởng, phó ban và tương đương từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị, lãnh đạo ban, đơn vị phải có văn bản trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định về chủ trương. - Khi cần thiết, trên cơ sở nhu cầu công tác, theo yêu cầu của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định về chủ trương đối với việc bổ nhiệm nhân sự từ nguồn ngoài ban, đơn vị và thông báo đến lãnh đạo ban, đơn vị.	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị.	Thảo luận đề xuất cơ cấu, vị trí, số lượng, dự kiến phân công nhiệm vụ đối với vị trí cần bổ nhiệm.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn. - Biên bản Hội nghị - Hồ sơ nhân sự (Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C, bằng cấp chứng chỉ công chứng, đơn xin làm việc, bản kê khai tài sản)	Ban Tổ chức phối hợp với Trưởng đơn vị thực hiện
Bước 2: Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định chủ trương tiến hành quy trình nhân sự	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Thảo luận nhu cầu, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu Bổ phiếu quyết định chủ trương tiến hành quy trình nhân sự	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn. - Kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đoàn.	Ban Tổ chức tham mưu
Bước 3: Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm.	- Lãnh đạo Ban Tổ chức - Nhân sự dự kiến tiếp nhận bổ nhiệm - Lãnh đạo đơn vị tiếp nhận	- Trao đổi về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị - Trao đổi về dự kiến vị trí việc làm phân công. - Tổng hợp ý kiến của nhân sự	Biên bản	Ban Tổ chức phối hợp với Trưởng đơn vị thực hiện



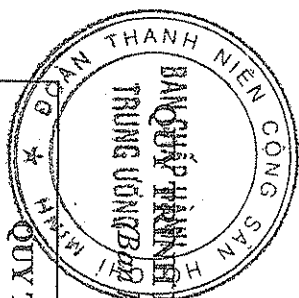
QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Lấy ý kiến của Lãnh đạo có thẩm quyền nơi cán bộ đang công tác	Ban Bí thư Trung ương Đoàn trao đổi với lãnh đạo và thường vụ đảng ủy đơn vị nơi cán bộ dự kiến tiếp nhận bổ nhiệm đang công tác	Văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi cán bộ đang công tác.	Văn bản xin ý kiến: - Về chủ trương tiếp nhận bổ nhiệm; - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp của nhân sự; - Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của nhân sự.	Ban Tổ chức tham mưu thẩm định nhân sự
Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm.	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Nhân sự bảo vệ chương trình hành động ở vị trí được đề xuất bổ nhiệm (nhân sự đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn thì không thực hiện nội dung này). - Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ bổ nhiệm khi nhân sự được biểu quyết trên 50% số phiếu. - Lấy ý kiến bằng văn bản của Ban thường vụ Đảng ủy về chủ trương tiếp nhận bổ nhiệm.	Quyết định tiếp nhận bổ nhiệm	Ban Tổ chức tham mưu trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn

II. Trường hợp nhân sự do Ban Bí thư Trung ương Đoàn dự kiến tiếp nhận, điều động bổ nhiệm

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	GHI CHÚ
Bước 1: Trình xin chủ trương Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét quyết định về chủ trương đối với việc bổ nhiệm nhân sự từ nguồn ngoài cơ quan, đơn vị và thông báo đến lãnh đạo ban, đơn vị.	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Thảo luận đề xuất cơ cấu, vị trí, số lượng, dự kiến phân công nhiệm vụ đối với vị trí cần bổ nhiệm.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn. - Biên bản Hội nghị - Hồ sơ nhân sự (Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C, bằng cấp chứng chỉ công chứng, bản kê khai tài sản)	Ban Tổ chức phối hợp với Trường đơn vị thực hiện
Bước 2: Sau khi được Ban Bí thư Trung ương Đoàn phê duyệt chủ trương, Ban Tổ chức trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.	- Trường, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị.	- Các thành viên dự họp phát biểu ý kiến về nhu cầu, cơ cấu, vị trí, dự kiến công việc phân công - Đánh giá về nhân sự do đơn vị giới thiệu	Biên bản Hội nghị	Ban Tổ chức phối hợp với Trường đơn vị thực hiện
BAN CHỈ TRƯNG Bước 3: Lấy ý kiến của Lãnh đạo nơi cần bổ nhiệm công tác	Ban Bí thư Trung ương Đoàn trao đổi với lãnh đạo đơn vị nơi cần bộ dự kiến tiếp nhận bổ nhiệm đang công tác	Văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi cần bộ đang công tác.	Văn bản xin ý kiến: - Về chủ trương tiếp nhận bổ nhiệm; - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp của nhân sự; - Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của nhân sự.	Ban Tổ chức tham mưu
Bước 4: Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm.	- Lãnh đạo Ban Tổ chức - Nhân sự dự kiến tiếp nhận bổ nhiệm - Lãnh đạo đơn vị tiếp nhận	- Trao đổi về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị - Trao đổi về dự kiến vị trí việc làm phân công. - Tổng hợp ý kiến của nhân sự	Biên bản	Ban Tổ chức phối hợp với Trường đơn vị thực hiện

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHI	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	GHI CHÚ
Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm.	Các đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn	- Nhân sự bảo vệ chương trình hành động ở vị trí được đề xuất bổ nhiệm (nhân sự đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn thì không thực hiện nội dung này). - Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ bổ nhiệm khi nhân sự được biểu quyết trên 50% số phiếu. - Lấy ý kiến bằng văn bản của Ban thường vụ Đảng ủy về chủ trương tiếp nhận bổ nhiệm. - Quyết định tiếp nhận bổ nhiệm	Quyết định tiếp nhận bổ nhiệm	Ban Tổ chức tham mưu

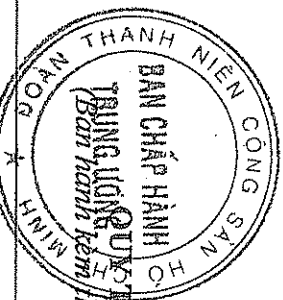
QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 2: Nhận xét đánh giá và đề xuất việc bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị. - Trưởng phòng tham mưu về bộ phận tổ chức cán bộ (nếu có)	- Nhận xét, đánh giá cán bộ đến thời hạn bổ nhiệm lại - Bộ phiếu kín đề nghị Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại cán bộ. - Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện
3. Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định bổ nhiệm lại cán bộ				
Căn cứ kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ đến thời hạn bổ nhiệm lại, Ban Tổ chức báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại cán bộ.	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ bổ nhiệm lại khi nhân sự được biểu quyết trên 50% số phiếu. - Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	Quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại	Ban Tổ chức tham mưu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 5 năm liên tiếp đối với nhân sự.
Lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	Công văn thống nhất về chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	Ban Tổ chức tham mưu
Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định bổ nhiệm lại cán bộ		Căn cứ kết quả các bước và ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức tham mưu quyết định bổ nhiệm lại cán bộ trình Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn ký ban hành	Quyết định bổ nhiệm lại cán bộ phải được ban hành trước ít nhất 01 ngày làm việc, tính đến ngày hết thời hạn bổ nhiệm.	Ban Tổ chức tham mưu



PHỤ LỤC 5
BAN CHỈ HUY LỰC LƯỢNG PHÒNG BẢO AN LÃNH ĐẠO CẤP TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
TRUNG ƯƠNG BẢO AN LÃNH ĐẠO CẤP TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
Quyết định số 1086-QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	CHỖ CHỮ
1. Căn bộ làm báo cáo kiểm điểm	Căn bộ đến thời gian bỏ nhiệm lại (03 tháng trước khi hết thời gian bỏ nhiệm)	Tự kiểm điểm nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ	- Bản tự kiểm điểm cá nhân	
2. Quy trình lấy phiếu tín nhiệm bỏ nhiệm lại căn bộ				
Bước 1: Hội nghị căn bộ chủ chốt Phòng hoặc Hội nghị toàn thể phòng	* Hội nghị chủ chốt Phòng khi có 02 lãnh đạo phòng trở lên: - Trưởng, phó Phòng - Cấp ủy Phòng - Bí thư đoàn thanh niên; Chủ tịch Công đoàn, Chủ tịch Hội cựu chiến binh (nếu có). - Trưởng bộ phận thuộc phòng (nếu có). * Đối với Phòng chỉ có 01 lãnh đạo phòng thì tổ chức Hội nghị toàn thể Phòng: - Trưởng, phó phòng - Cấp ủy phòng - Công chức, viên chức, người lao động hợp đồng (đã hết thời gian thử việc).	- Căn bộ bỏ nhiệm lại trình bày báo cáo kiểm điểm, dự kiến kế hoạch công tác trong thời gian tới trước Hội nghị. - Tập thể căn bộ chủ chốt phòng (hoặc toàn thể phòng) tham gia ý kiến vào kiểm điểm của cá nhân - Lãnh đạo phòng chỉ định Ban Kiểm phiếu - Bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bỏ nhiệm lại. - Kiểm phiếu, lập biên bản - Căn bộ được trên 50% số người được triệu tập ở hội nghị đồng ý thì đơn vị trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, bỏ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định. - Nhận xét đánh giá - Tập thể lãnh đạo phòng bỏ phiếu kín đề nghị lãnh đạo đơn vị trình Thủ trưởng đơn vị xem xét bỏ nhiệm lại hoặc không bỏ nhiệm lại. - Căn bộ được trên 50% số người được triệu tập ở hội nghị đồng ý thì lãnh đạo đơn vị trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, bỏ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu - Hồ sơ nhân sự (Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C, bằng cấp chứng chỉ công chức, bản kê khai tài sản)	
Bước 2: Nhận xét đánh giá và đề xuất việc bỏ nhiệm lại hoặc không bỏ nhiệm lại	- Trưởng, phó Phòng - Cấp ủy phòng	- Nhận xét đánh giá - Tập thể lãnh đạo phòng bỏ phiếu kín đề nghị lãnh đạo đơn vị trình Thủ trưởng đơn vị xem xét bỏ nhiệm lại hoặc không bỏ nhiệm lại. - Căn bộ được trên 50% số người được triệu tập ở hội nghị đồng ý thì lãnh đạo đơn vị trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, bỏ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định.	- Tờ trình xin chủ trương Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Biên bản Hội nghị - Biên bản kiểm phiếu - Hồ sơ nhân sự	

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3. Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định chủ trương bổ nhiệm lại				
Thủ trưởng cơ quan trao đổi với Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn; quyết định chủ trương bổ nhiệm lại	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn	- Trên cơ sở báo cáo, đề nghị của đơn vị, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi ý kiến về nhân sự - Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn quyết định chủ trương bổ nhiệm lại	- Văn bản của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi ý kiến về nhân sự - Văn bản của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn về bổ nhiệm lại nhân sự	
Bước 3: Quyết định bổ nhiệm lại	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị	- Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn ra quyết định bổ nhiệm lại nhân sự thuộc thẩm quyền. - Hoặc tập thể lãnh đạo đơn vị căn cứ chủ trương của Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn ra Quyết định bổ nhiệm lại nhân sự	Quyết định bổ nhiệm	



PHỤ LỤC 6
QUY TRÌNH LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
Ban hành kèm theo Quyết định số 1086 -QĐ/TW/ĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Tổ chức đề xuất chủ trương, rà soát, dự kiến nhân sự và chức danh luân chuyển	Ban Tổ chức Trung ương Đoàn	Ban Tổ chức đề xuất chủ trương, rà soát, dự kiến nhân sự và chức danh luân chuyển trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn xem xét, quyết định.		
Bước 2: Quyết định chủ trương luân chuyển, dự kiến nhân sự, đơn vị, chức danh luân chuyển	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ) - Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ)	Căn cứ vào nhu cầu luân chuyển cán bộ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ của cơ quan, quyết định chủ trương luân chuyển.	- Báo cáo nhu cầu luân chuyển của cán bộ - Thông báo kết luận chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
Bước 3: Trao đổi với lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đi	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đi	Ban Tổ chức Trung ương Đoàn tham mưu văn bản về chủ trương của Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, trao đổi ý kiến về đề xuất của tập thể lãnh đạo, cấp ủy nơi nhân sự đi	Văn bản trao đổi ý kiến của Ban Tổ chức về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
Bước 4: Trao đổi với lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đến	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đến	Ban Tổ chức Trung ương Đoàn tham mưu văn bản về chủ trương của Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, trao đổi ý kiến về đề xuất của tập thể lãnh đạo, cấp ủy nơi nhân sự đến	- Văn bản trao đổi ý kiến của Ban Tổ chức về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Hồ sơ nhân sự	
Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi với Đảng ủy Trung ương Đoàn;	- Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ). - Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ)	Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ hoặc Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ và Quy chế phối hợp công tác) về nhân sự nhân sự dự kiến được điều động.	- Văn bản trao đổi về nhân sự đối với Đảng ủy Trung ương Đoàn - Hồ sơ nhân sự	
Bước 6: Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định luân chuyển nhân sự	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ) - Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ)	Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn xem xét, quyết định luân chuyển nhân sự	Quyết định luân chuyển cán bộ	



PHỤ LỤC 7

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH
Thực hiện theo Quyết định số 4086 -QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Tổ chức trình Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn về việc điều động cán bộ	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ) - Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ)	Căn cứ vào nhu cầu chuyển đổi vị trí công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, khi có chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư xem xét, quyết định về việc điều động cán bộ	Báo cáo nhu cầu điều động cán bộ	
Bước 2: Trao đổi ý kiến với lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đi	- Ban Tổ chức Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đi	Ban Tổ chức Trung ương Đoàn có văn bản về chủ trương của Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, trao đổi ý kiến về đề xuất của tập thể lãnh đạo, cấp ủy nơi nhân sự đi	Văn bản trao đổi ý kiến của Ban Tổ chức về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
Bước 3: Trao đổi ý kiến với lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đến	- Ban Tổ chức Trung ương Đoàn - Lãnh đạo đơn vị nơi nhân sự đến	Ban Tổ chức Trung ương Đoàn có văn bản về chủ trương của Ban Bí thư, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn, trao đổi ý kiến về đề xuất của tập thể lãnh đạo, cấp ủy nơi nhân sự đến.	- Văn bản trao đổi ý kiến của Ban Tổ chức về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Hồ sơ nhân sự	
Bước 4: Trao đổi ý kiến với Đảng ủy Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Đảng ủy Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn có văn bản trao đổi ý kiến với Ban Thường vụ hoặc Thường trực Đảng ủy Trung ương Đoàn (theo phân cấp quản lý cán bộ và Quy chế phối hợp công tác) về nhân sự nhân sự dự kiến được điều động.	- Văn bản trao đổi ý kiến của Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Hồ sơ nhân sự	
Bước 5: Quyết định điều động	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Qua trao đổi ý kiến, Ban Bí thư xem xét, quyết định điều động nhân sự	Quyết định điều động cán bộ	

PHỤ LỤC 8

QUY TRÌNH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ BÍ THƯ THỨ NHẤT, BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

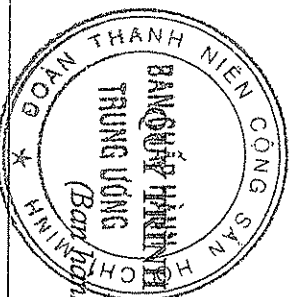
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4086 -QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1. Trình cơ quan có thẩm quyền về chủ trương hoặc khi có chủ trương bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền				
Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Bộ Chính trị hoặc Ban Tổ chức Trung ương chủ trương giới thiệu nhân sự Bí thư thứ nhất, Bí thư Trung ương Đoàn.	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận như sau: cơ cấu, tiêu chuẩn, số lượng, dự kiến phân công nhân sự. Trình Bộ Chính trị hoặc Ban Tổ chức Trung ương xem xét quyết định về chủ trương	Tờ trình xin chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương	
2. Quy trình giới thiệu nhân sự cụ thể khi được cấp có thẩm quyền đồng ý về chủ trương				
Bước 1: Hội nghị Ban Bí thư Trung ương Đoàn lần 1	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Đại diện Ban Tổ chức (nếu có theo yêu cầu của Ban Bí thư)	Sau khi có chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.	- Thông báo ý kiến của cấp có thẩm quyền - Kế hoạch giới thiệu nhân sự	
Bước 2: Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự. Ban Thường vụ Trung ương Đoàn cho ý kiến vào danh sách nhân sự đủ điều kiện do Ban Bí thư Trung ương Đoàn chuẩn bị.	- Biên bản Hội nghị - Danh sách nhân sự đủ điều kiện đề tiến hành quy trình giới thiệu	
Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đoàn giới thiệu nhân sự	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: mỗi đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).	- Biên bản kiểm phiếu nhân sự do Ban Chấp hành Trung ương Đoàn giới thiệu - Kết quả phiếu giới thiệu nhân sự của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn	



QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Hội nghị Ban Bí thư Trung ương Đoàn lần 2	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả quá giới thiệu nhân sự tại Bước 3, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. - Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: mỗi đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị). - Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của Ban Bí thư Trung ương Đoàn khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn ở Bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Bộ Chính trị hoặc Ban Tổ chức Trung ương xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.	- Biên bản kiểm phiếu nhân sự do Ban Bí thư Trung ương Đoàn giới thiệu - Kết quả phiếu giới thiệu nhân sự của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
Bước 5: Hội nghị cán bộ chủ chốt của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn; - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; - Trưởng, phó ban, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương Đoàn và tương đương (phụ cấp chức vụ bằng 0,8 trở lên); - Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn; - Chủ tịch Công đoàn, - Bí thư Đoàn Thanh niên, - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cơ quan Trung ương Đoàn. - Bí thư các tỉnh, thành đoàn trực thuộc không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn;	- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ. - Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở Bước 4); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác. - Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không phải ký tên). (Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).	- Biên bản kiểm phiếu đối với nhân sự được giới thiệu tại Hội nghị - Kết quả phiếu nhân sự được giới thiệu tại Hội nghị	Dùng 02 mẫu phiếu (phiếu do Ủy viên BCH TWĐ giới thiệu và phiếu của đối tượng còn lại); tổng hợp kết quả theo 02 mẫu phiếu
Bước 6: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận và biểu quyết nhân sự	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị tại Bước 2 đến Bước 5. - Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).	- Biên bản Hội Ban Bí thư - Kết quả biểu quyết	

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
		- Lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về nhân sự được giới thiệu. Trường hợp nhân sự được giới thiệu từ nguồn ngoài cơ quan Trung ương Đoàn, Ban Bí thư lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý nhân sự (hoặc đảng ủy những nơi không có ban thường vụ) về nhân sự được giới thiệu. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín) Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu ứng cử; trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ từ 50% trở lên) thì lựa chọn nhân sự do Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn giới thiệu để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Bộ Chính trị hoặc Ban Tổ chức Trung ương xem xét, quyết định.	nhân sự của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
3. Báo cáo cấp có thẩm quyền về nhân sự cụ thể Ban Bí thư Trung ương Đoàn tổng kết quá các bước báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương về nhân sự cụ thể được giới thiệu để ban Bí thư thứ nhất, Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn tổng hợp kết quả các bước báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương xem xét, xin ý kiến thẩm định các cơ quan quyết định để quyết định	- Tò trình xin chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương - Hồ sơ nhân sự	
4. Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu cử theo quy định của Điều lệ Đoàn Sau khi có ý kiến phê duyệt của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu cử theo quy định của Điều lệ Đoàn.				



PHỤ LỤC 9

GIỚI THIẾU NHÂN SỰ BỞ SƯNG THAM GIA BAN TRƯNG ƯƠNG VỤ, BAN CHẤP HÀNH TRƯNG ƯƠNG ĐOÀN
TÀI CƠ QUAN TRƯNG ƯƠNG ĐOÀN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086 -QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận về chủ trương và cho ý kiến về nguồn nhân sự	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận như câu, cơ cấu, tiêu chuẩn, số lượng, dự kiến phân công nhân sự, quy trình giới thiệu nhân sự. Thống nhất về chủ trương và giới thiệu nguồn nhân sự. Căn cứ văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn: - Mỗi thành viên dự Hội nghị viết phiếu giới thiệu 1 người cho một chức danh trong nguồn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.	Kế hoạch và nguồn nhân sự của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	
Bước 2: Hội nghị lãnh đạo, cấp ủy ban, đơn vị	- Trưởng, phó đơn vị - Cấp ủy đơn vị	Căn cứ văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn: - Mỗi thành viên dự Hội nghị viết phiếu giới thiệu 1 người cho một chức danh trong nguồn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện
Bước 3: Hội nghị toàn thể đảng viên của ban, đơn vị	Toàn thể đảng viên của đơn vị	Căn cứ văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn: - Mỗi thành viên dự Hội nghị viết phiếu giới thiệu 1 người cho một chức danh trong nguồn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thống nhất nhân sự cụ thể	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. - Trưởng hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm. - Hồ sơ nhân sự.	Ban Tổ chức tham mưu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp đối với nhân sự.
Bước 5: Lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn	Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	Công văn thông nhất về chủ trương giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	
Bước 6: Ban Thường vụ Trung ương Đoàn cho ý kiến về nhân sự cụ thể	Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	- Ban Thường vụ Trung ương Đoàn thảo luận, và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	
Bước 7: Trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu	Ban Chấp hành Trung ương Đoàn	- Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thông qua danh sách bầu cử - Bầu cử theo quy định của Điều lệ Đoàn - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	

PHỤ LỤC 10

QUY TRÌNH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ THAM GIA ỨNG CỬ CHỨC DANH CHỦ TỊCH

TRUNG ƯƠNG HỘI LHTN VIỆT NAM, TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM, HỘI ĐỒNG ĐỘI TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1088 - QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

I. Trường hợp giới thiệu Bí thư Trung ương Đoàn ứng cử chức danh Chủ tịch Hội

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, thống nhất giới thiệu đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn ứng cử chức danh Chủ tịch Hội	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Trên cơ sở đề xuất của cơ quan thường trực các Hội hoặc căn cứ yêu cầu công tác, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về chủ trương kiện toàn, giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương và giới thiệu nguồn nhân sự. - Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	Ban Tổ chức tham mưu
Bước 2: Trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc cấp ủy nhân sự trong cơ quan Trung ương Đoàn	Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn đối với nhân sự trong cơ quan Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương giới thiệu đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn ứng cử chức danh Chủ tịch các Hội	Công văn thông nhất về của chủ trương giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	
Bước 3: Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo cấp có thẩm quyền	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương theo phân cấp quản lý cán bộ	- Tờ trình báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương - Hồ sơ nhân sự	



QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Sau khi có ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, cấp ủy quản lý cán bộ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét, quyết định giới thiệu đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn ứng cử chức danh Chủ tịch Hội	- Tờ trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn - Trích yếu lý lịch nhân sự	
Bước 5: Bầu cử, hiệp thương theo quy định của các tổ chức		- Trên cơ sở kết luận của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức tham mưu thông báo giới thiệu đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn ứng cử để Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam tiến hành quy trình hiệp thương Chủ tịch Hội theo quy định của Điều lệ các Hội. - Đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.	- Văn bản giới thiệu nhân sự ứng cử của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn đối với nhân sự Chủ tịch Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Chủ tịch Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam - Tờ trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về nhân sự Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương	

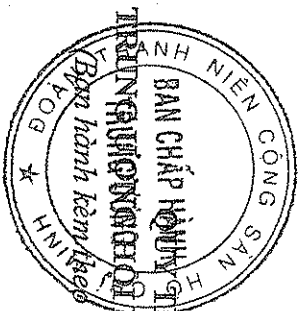
II. Trường hợp giới thiệu nhân sự không là Bí thư Trung ương Đoàn

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về chủ trương và giới thiệu nguồn nhân sự	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Trên cơ sở đề xuất của cơ quan thường trực các Hội hoặc căn cứ yêu cầu công tác, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về chủ trương kiện toàn, giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương và giới thiệu nguồn nhân sự	Kế hoạch của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Tổ chức tham mưu

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 2: Hội nghị toàn thể đảng viên của ban, đơn vị	Toàn thể đảng viên của đơn vị	Căn cứ văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn: - Mỗi thành viên dự Hội nghị viết phiếu giới thiệu nhân sự trong nguồn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn.	- Biên bản Hội nghị - Biên bản Kiểm phiếu	Ban Tổ chức phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện
Bước 3: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thống nhất nhân sự cụ thể	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn bổ nhiệm. - Hồ sơ nhân sự.	Ban Tổ chức tham mưu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp đối với nhân sự.
Bước 4: Trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc cấp ủy quản lý cán bộ	Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn đối với nhân sự trong cơ quan Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương giới thiệu nhân sự Chủ tịch các Hội là cán bộ cơ quan Trung ương Đoàn	Công văn thống nhất về của chủ trương giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	
Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo cấp có thẩm quyền	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương theo phân cấp quản lý cán bộ	- Tờ trình báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương - Hồ sơ nhân sự	
Bước 6: Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Sau khi có ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, cấp ủy quản lý cán bộ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét, quyết định	- Tờ trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn - Trích yếu lý lịch nhân sự	



QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CÁN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 7: Bầu cử, hiệp thương theo quy định của các tổ chức		- Trên cơ sở kết luận của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức tham mưu thông báo giới thiệu nhân sự của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn để Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam tiến hành quy trình hiệp thương nhân sự Chủ tịch Hội theo quy định của Điều lệ các Hội. - Đối với nhân sự Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn	- Văn bản giới thiệu nhân sự ứng cử của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn đối với nhân sự Chủ tịch Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Chủ tịch Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam - Tờ trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về nhân sự Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương	



PHỤ LỤC 11

**BAN CHẤP HÀNH TRƯỜNG GIỚI THIỆU NHÂN SỰ THAM GIA ỨNG CỬ CHỨC DANH PHÓ CHỦ TỊCH
TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM, TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM, HỘI ĐỒNG ĐỘI TRUNG ƯƠNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1085 -QB/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 1: Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về chủ trương và giới thiệu nguồn nhân sự	Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Trên cơ sở đề xuất của cơ quan thường trực các Hội hoặc căn cứ yêu cầu công tác, Ban Tổ chức trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến về chủ trương kiện toàn, giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Phó Chủ tịch Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Hội đồng Đội Trung ương và giới thiệu nguồn nhân sự Căn cứ văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đoàn: - Mỗi thành viên dự Hội nghị viết phiếu giới thiệu nhân sự trong nguồn nhân sự được Ban Bí thư Trung ương Đoàn cho ý kiến (bằng phiếu kín) - Chỉ định Ban kiểm phiếu - Tổng hợp phiếu, lập biên bản - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn.	Kế hoạch của Ban Bí thư Trung ương Đoàn	Ban Tổ chức tham mưu
Bước 2: Hội nghị toàn thể đảng viên của ban, đơn vị	Toàn thể đảng viên của đơn vị	- Ban Bí thư Trung ương Đoàn thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín). - Kiểm phiếu, công bố số phiếu. - Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.	- Tờ trình Ban Bí thư Trung ương Đoàn bỏ nhiệm. - Hồ sơ nhân sự.	Ban Tổ chức tham mưu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 3 năm liên tiếp đối với nhân sự.
Bước 3: Ban Bí thư Trung ương Đoàn thống nhất nhân sự cụ thể	Ban Bí thư Trung ương Đoàn			

QUY TRÌNH	THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ	NỘI DUNG HỘI NGHỊ	VĂN BẢN CẦN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Bước 4: Trao đổi với Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc cấp ủy quản lý cán bộ	Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn đối với nhân sự trong cơ quan Trung ương Đoàn	Ban Bí thư Trung ương Đoàn lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Trung ương Đoàn về chủ trương giới thiệu nhân sự Phó Chủ tịch các Hội là cán bộ cơ quan Trung ương Đoàn	Công văn thống nhất về của chủ trương giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ	
Bước 5: Ban Bí thư Trung ương Đoàn trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Ban Thường vụ Trung ương Đoàn	Sau khi có ý kiến của cấp ủy quản lý cán bộ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét, quyết định	- Tờ trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn - Trích yếu lý lịch nhân sự	
Bước 6: Bầu cử, hiệp thương theo quy định của các tổ chức		- Trên cơ sở kết luận của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn, Ban Tổ chức tham mưu thông báo giới thiệu nhân sự của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn để Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam tiến hành quy trình hiệp thương nhân sự Phó Chủ tịch Hội theo quy định của Điều lệ các Hội. - Đối với nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đoàn bầu theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn	- Văn bản giới thiệu nhân sự ứng cử của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn đối với nhân sự Phó Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam, Phó Chủ tịch Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam - Tờ trình Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương	



PHỤ LỤC 12

DANH MỤC HỒ SƠ BỔ NHIỆM NHÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086 -QĐ/TWĐTN-BTC ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

Hồ sơ nhân sự bổ nhiệm phải được kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận hoặc chứng thực theo quy định, bao gồm:

1. Tờ trình về việc bổ nhiệm do người đứng đầu cơ quan, tổ chức ký (đối với trường hợp trình cấp trên có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm); hoặc do người đứng đầu cơ quan phụ trách về công tác tổ chức cán bộ ký (đối với trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định);
2. Bản tổng hợp kết quả kiểm phiếu kèm theo biên bản kiểm phiếu ở các bước trong quy trình bổ nhiệm;
3. Sơ yếu lý lịch do cá nhân tự khai theo mẫu quy định, được cơ quan trực tiếp quản lý xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng;
4. Bản tự kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất;
5. Chương trình hành động tại vị trí được đề xuất bổ nhiệm;
6. Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, về năng lực công tác, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất;
7. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình. Trường hợp nơi cư trú của bản thân khác với nơi cư trú của gia đình thì phải lấy nhận xét của chi ủy nơi bản thân cư trú và nơi gia đình cư trú;
8. Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị;
9. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định;
10. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm. Trường hợp nhân sự có bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải được công nhận tại Việt Nam theo quy định;
11. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.

